TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ -TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2023/QĐST- HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 13 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 06 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Kiều Văn T**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Thôn Bảo Vệ 2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà **Kiều Văn Thật,** sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn Bảo Vệ 2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 06 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Kiều Văn T và bà Kiều Văn Thật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng ông T bà N có 02 con chung là Kiều Thị Phương T, sinh năm 1992 và Kiều Xuân T, sinh năm 1994 (đã chết). Chị T đã trưởng thành nên không cần giao cho ai nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ: Ghi nhận ông T và bà N không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Kiều Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0042106 ngày 05/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Hoàn trả ông Kiều Văn T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Phúc Hòa;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải